

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A1
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Cương.T

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Cương.T	HĐTN.HN - Đ.Tâm.H	Sử - Minh.Su	QP&AN - Khang.QP	Hóa - Điện.H	MOS - Hạnh.TH
SHL.TN.HN - Cương.T	Văn - T.Linh.V	CĐ.Toán - Cương.T	Lý - Hiền.L	HĐTN.HN - Đ.Tâm.H	B2.Hóa - Điện.H
Sử - Minh.Su	CĐ.Lý - Hiền.L	TABS - TABN1	MOS - Hạnh.TH	B2.Toán - Cương.T	
HĐTN.HN - Đ.Tâm.H	CĐ.Hóa - Điện.H	TABS - TABN1	Tiếng Anh - Thắng.AV	Tin - Tài.TH	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - Cương.T	GDTC - Dung.TD	B2.Anh - Thắng.AV	Lý - Hiền.L	GDKT&PL - Thúy.CD	
B2.Văn - T.Linh.V	GDTC - Dung.TD	GĐDP - Liễu.Đ	Tiếng Anh - Thắng.AV	Toán - Cương.T	
Tiếng Anh - Thắng.AV	GDKT&PL - Thúy.CD		Tin - Tài.TH	Toán - Cương.T	
B2.Lý - Hiền.L	Văn - T.Linh.V		Hóa - Điện.H	Văn - T.Linh.V	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A2
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: H.Thẩm.T

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - H.Thẩm.T	TABS - TABN1	MOS - Hạnh.TH	Hóa - N.Tâm.H	Văn - Thúy.V	Tin - Tài.TH
SHL.TN.HN - H.Thẩm.T	TABS - TABN1	Tiếng Anh - Vy.AV	Tin - Tài.TH	CĐ.Hóa - Điện.H	Lý - Quang.L
MOS - Hạnh.TH	Văn - Thúy.V	GDKT&PL - Thúy.CD	B2.Văn - Thúy.V	Toán - H.Thẩm.T	
Toán - H.Thẩm.T	Tiếng Anh - Vy.AV	Toán - H.Thẩm.T	B2.Toán - H.Thẩm.T	Sử - Thảo.Su	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
CĐ.Toán - H.Thẩm.T	Lý - Quang.L	GDTC - Dung.TD	B2.Anh - Thắng.AV	Sử - Thảo.Su	
HĐTN.HN - Hiền.L	Văn - Thúy.V	GDTC - Dung.TD	QP&AN - Khang.QP	HĐTN.HN - Hiền.L	
GDKT&PL - Thúy.CD	Tiếng Anh - Vy.AV		HĐTN.HN - Hiền.L	B2.Hóa - N.Tâm.H	
GĐDP - Liễu.Đ	B2.Lý - Quang.L		Hóa - N.Tâm.H	CĐ.Lý - Hiền.L	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A3
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Nga.T

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Nga.T	B2.Lý - Thủy.L	GDKT&PL - Thúy.CD	MOS - Tài.TH	HĐTN.HN - Thúy.L	Sử - Thảo.Su
SHL.TN.HN - Nga.T	HĐTN.HN - Thúy.L	MOS - Tài.TH	GDĐP - Nhung.L	B2.Hóa - Nhựt.H	Tiếng Anh - Ân.AV
Toán - Nga.T	Hóa - Nhựt.H	B2.Toán - Nga.T	HĐTN.HN - Thúy.L	CD.Toán - Nga.T	
Lý - Thủy.L	B2.Anh - Ân.AV	Tiếng Anh - Ân.AV	QP&AN - Khang.QP	Tin - Hạnh.TH	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
CD.Hóa - Nhựt.H	Tiếng Anh - Ân.AV	GDKT&PL - Thúy.CD	GDTC - Dung.TD	Toán - Nga.T	
Hóa - Nhựt.H	Lý - Thủy.L	Sử - Thảo.Su	GDTC - Dung.TD	Tin - Hạnh.TH	
Văn - T.Linh.V	TABS - TABN1		B2.Văn - T.Linh.V	Văn - T.Linh.V	
Văn - T.Linh.V	TABS - TABN1		Toán - Nga.T	CD.Lý - Thủy.L	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A4
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Minh.T

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Minh.T	B2.Lý - Thúy.L	B2.Toán - Minh.T	HĐTN.HN - Hiền.L	Toán - Minh.T	Toán - Minh.T
SHL.TN.HN - Minh.T	Tiếng Anh - Vy.AV	Sử - Thảo.Su	QP&AN - Khang.QP	MOS - Lợi.TH	CD.Lý - Thúy.L
Lý - Thúy.L	CD.Hóa - Điện.H	B2.Anh - Vy.AV	Văn - An.V	Sử - Thảo.Su	
Văn - An.V	HĐTN.HN - Hiền.L	GDĐP - Huyền.Đ	Lý - Thúy.L	GDKT&PL - Thúy.CD	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa - Điện.H	TABS - TABN1	CD.Toán - Minh.T	GDKT&PL - Thúy.CD	GDTC - Dung.TD	
Tin - Hạnh.TH	TABS - TABN1	Tiếng Anh - Vy.AV	B2.Hóa - Điện.H	GDTC - Dung.TD	
HĐTN.HN - Hiền.L	Tin - Hạnh.TH		MOS - Lợi.TH	Hóa - Điện.H	
Văn - An.V	Tiếng Anh - Vy.AV		Toán - Minh.T	B2.Văn - An.V	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A5
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Hiếu.L

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Hiếu.L	Văn - Thi.V	Sử - Thọ.Su	Lý - Hiếu.L	Hóa - Bình.H	Đ.Toán - Trung.T
SHL.TN.HN - Hiếu.L	B2.Hóa - Bình.H	GDKT&PL - Thúy.CD	MOS - Hạnh.TH	GDKT&PL - Thúy.CD	Tiếng Anh - Ba.AV
Lý - Hiếu.L	B2.Anh - Ba.AV	QP&AN - Huyền.QP	Tiếng Anh - Ba.AV	TABS - TABN1	
Toán - Trung.T	B2.Văn - Thi.V	Tiếng Anh - Ba.AV	Toán - Trung.T	TABS - TABN1	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
B2.Toán - Trung.T	Đ.Hóa - Bình.H	Sử - Thọ.Su	HĐTN.HN - Hiếu.L	HĐTN.HN - Hiếu.L	
Văn - Thi.V	Văn - Thi.V	Tin - Trinh.TH	Toán - Trung.T	Đ.Lý - Hiếu.L	
MOS - Hạnh.TH	B2.Lý - Hiếu.L		GDTC - Dung.TD	Hóa - Bình.H	
HĐTN.HN - Hiếu.L	Tin - Trinh.TH		GDTC - Dung.TD	GDĐP - Yên.CD	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A6
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2

GVCN: Minh.Su

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Minh.Su	GDTC - Cường.TD	MOS - Duyên.TH	HĐTN.HN - Thúy.L	TABS - TABN1	Lý - Thúy.L
SHL.TN.HN - Minh.Su	GDTC - Cường.TD	CĐ.Toán - Trung.T	Văn - Việt.V	TABS - TABN1	Tiếng Anh - Diễm.AV
Toán - Trung.T	B2.Lý - Thúy.L	Tiếng Anh - Diễm.AV	Tiếng Anh - Diễm.AV	CĐ.Lý - Thúy.L	
HĐTN.HN - Thúy.L	B2.Văn - Việt.V	GDKT&PL - Thúy.CD	Hóa - Hiền.H	B2.Toán - Trung.T	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDDP - Liễu.Đ	Văn - Việt.V	Tin - Trinh.TH	B2.Anh - Diễm.AV	HĐTN.HN - Thúy.L	
Hóa - Hiền.H	Văn - Việt.V	Toán - Trung.T	GDKT&PL - Thúy.CD	Lý - Thúy.L	
MOS - Duyên.TH	QP&AN - Huyền.QP		B2.Hóa - Hiền.H	Toán - Trung.T	
Tin - Trinh.TH	Sử - Minh.Su		Sử - Minh.Su	CĐ.Hóa - Bình.H	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A7
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Hoàng.AV

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Hoàng.AV	B2.Anh - Hoàng.AV	TABS - TABN1	Tiếng Anh - Hoàng.AV	GDTC - Cường.TD	Tiếng Anh - Hoàng.AV
SHL.TN.HN - Hoàng.AV	QP&AN - Dũng.QP	TABS - TABN1	HĐTN.HN - Huệ.S	GDTC - Cường.TD	Hóa - Nhật.H
Văn - An.V	GDKT&PL - Thúy.CD	Toán - Thi.T	CĐ.Lý - Thủy.L	CĐ.Toán - Thi.T	
Sử - Thảo.Su	HĐTN.HN - Huệ.S	GDDP - Liễu.Đ	B2.Lý - Thủy.L	Lý - Thủy.L	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - An.V	Văn - An.V	Tin - Lợi.TH	B2.Hóa - Nhật.H	B2.Toán - Thi.T	
GDKT&PL - Thúy.CD	B2.Văn - An.V	MOS - Duyên.TH	HĐTN.HN - Huệ.S	Lý - Thủy.L	
Hóa - Nhật.H	CĐ.Hóa - Bình.H		Toán - Thi.T	Sử - Thảo.Su	
MOS - Duyên.TH	Tiếng Anh - Hoàng.AV		Toán - Thi.T	Tin - Lợi.TH	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A8
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Hà.S

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Hà.S	CD.Lý - Quang.L	B2.Toán - Thi.T	Văn - Quân.V	Toán - Thi.T	MOS - Trinh.TH
SHL.TN.HN - Hà.S	GDKT&PL - Thúy.CD	Sinh - Hà.S	Văn - Quân.V	Toán - Thi.T	Sử - Minh.Su
Lý - Quang.L	Lý - Quang.L	HDTN.HN - Hà.S	CD.Toán - Thi.T	GDTC - Cường.TD	
B2.Sinh - Hà.S	Tiếng Anh - N.Hạnh.AV	Sử - Minh.Su	QP&AN - Dũng.QP	GDTC - Cường.TD	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tiếng Anh - N.Hạnh.AV	CD.Sinh - Hà.S	Toán - Thi.T	TABS - TABN1	B2.Lý - Quang.L	
Văn - Quân.V	HDTN.HN - Hà.S	HDTN.HN - Hà.S	TABS - TABN1	GDKT&PL - Thúy.CD	
GDĐP - V.Anh.T	B2.Anh - N.Hạnh.AV		Sinh - Hà.S	MOS - Trinh.TH	
Tin - Hạnh.TH	B2.Văn - Quân.V		Tiếng Anh - N.Hạnh.AV	Tin - Hạnh.TH	

THPT Nguyễn Tất Thành Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 1	THỜI KHÓA BIỂU Lớp 10A9 <i>(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)</i>	Số 2 GVCN: Linh.S
--	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Linh.S	HĐTN.HN - Huệ.S	B2.Anh - N.Hạnh.AV	CĐ.Sinh - Huệ.S	CĐ.Toán - Trung.T	Lý - Thủy.L
SHL.TN.HN - Linh.S	CĐ.Lý - Thủy.L	HĐTN.HN - Huệ.S	QP&AN - Dũng.QP	B2.Lý - Thủy.L	Toán - Trung.T
Lý - Thủy.L	TABS - TABN1	Toán - Trung.T	MOS - Trinh.TH	MOS - Trinh.TH	
B2.Sinh - Huệ.S	TABS - TABN1	Sinh - Linh.S	Tin - Đạt.TH	Tin - Đạt.TH	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
B2.Văn - T.Linh.V	HĐTN.HN - Huệ.S	Tiếng Anh - N.Hạnh.AV	GDTC - Cường.TD	Văn - T.Linh.V	
GDĐP - V.Anh.T	Tiếng Anh - N.Hạnh.AV	GDKT&PL - Thúy.CD	GDTC - Cường.TD	Văn - T.Linh.V	
Sử - Minh.Su	Sử - Minh.Su		Toán - Trung.T	GDKT&PL - Thúy.CD	
Tiếng Anh - N.Hạnh.AV	Sinh - Linh.S		Văn - T.Linh.V	B2.Toán - Trung.T	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A10
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Đ.Tâm.H

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Đ.Tâm.H	B2.Sinh - Cường.S	Toán - Nga.T	TABS - TABN1	MOS - Trinh.TH	Sử - Thọ.Su
SHL.TN.HN - Đ.Tâm.H	HĐTN.HN - Đ.Tâm.H	Sử - Thọ.Su	TABS - TABN1	CĐ.Toán - Nga.T	B2.Văn - Thúy.V
Sinh - Cường.S	C.Nghệ - Nhung.CN	Sinh - Cường.S	GDĐP - Huyền.Đ	CĐ.Hóa - Đ.Tâm.H	
Toán - Nga.T	Hóa - Đ.Tâm.H	Tin - Duyên.TH	Văn - Thúy.V	HĐTN.HN - Đ.Tâm.H	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
B2.Toán - Nga.T	C.Nghệ - Nhung.CN	Tiếng Anh - Ngân.AV	Tiếng Anh - Ngân.AV	GDTC - Trúc.TD	
Văn - Thúy.V	Tiếng Anh - Ngân.AV	CĐ.Sinh - Cường.S	B2.Hóa - Đ.Tâm.H	GDTC - Trúc.TD	
Hóa - Đ.Tâm.H	Văn - Thúy.V		QP&AN - Huyền.QP	Toán - Nga.T	
B2.Anh - Ngân.AV	Tin - Duyên.TH		HĐTN.HN - Đ.Tâm.H	MOS - Trinh.TH	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A11
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2

GVCN: Yến.CD

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Yến.CD	CĐ.Hóa - Hiền.H	Toán - Tâm.T	Hóa - Hiền.H	Văn - Ngọc.V	B2.Toán - Tâm.T
SHL.TN.HN - Yến.CD	C.Nghệ - Xuân.CN	B2.Sinh - Linh.S	Tiếng Anh - Hoàng.AV	Toán - Tâm.T	Tiếng Anh - Hoàng.AV
Tiếng Anh - Hoàng.AV	CĐ.Sinh - Linh.S	Sinh - Huệ.S	TABS - TABN1	MOS - Lợi.TH	
Tin - Duyên.TH	B2.Văn - Ngọc.V	Sử - Thọ.Su	TABS - TABN1	MOS - Lợi.TH	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
B2.Hóa - Hiền.H	B2.Anh - Hoàng.AV	HDTN.HN - Yến.CD	QP&AN - Dũng.QP	CĐ.Toán - Tâm.T	
Tin - Duyên.TH	C.Nghệ - Xuân.CN	HDTN.HN - Yến.CD	GDDP - Huyền.Đ	HDTN.HN - Yến.CD	
Sử - Thọ.Su	Văn - Ngọc.V		Sinh - Huệ.S	GDTC - Trúc.TD	
Toán - Tâm.T	Văn - Ngọc.V		Hóa - Hiền.H	GDTC - Trúc.TD	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A12
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Ân.AV

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Ân.AV	Lý - Hiền.L	GDĐP - Huyền.Đ	Tin - Duyên.TH	Sử - Tình.Su	MOS - Đạt.TH
SHL.TN.HN - Ân.AV	HĐTN.HN - N.Hạnh.AV	Tiếng Anh - Ân.AV	CĐ.Toán - An.T	Văn - Chi.V	HĐTN.HN - N.Hạnh.AV
Tin - Duyên.TH	B2.Anh - Ân.AV	Toán - An.T	B2.Lý - Hiền.L	Toán - An.T	
B2.Toán - An.T	B2.Văn - Chi.V	GDKT&PL - Hạnh.CD	CĐ.Lý - Hiền.L	QP&AN - Huyền.QP	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lý - Hiền.L	GDTC - Trúc.TD	Sử - Tình.Su	HĐTN.HN - N.Hạnh.AV	Văn - Chi.V	
Mỹ thuật - Nhung.CN	GDTC - Trúc.TD	Tiếng Anh - Ân.AV	CĐ.Văn - Chi.V	Văn - Chi.V	
B2.Mỹ thuật - Nhung.CN	Mỹ thuật - Nhung.CN		TABS - TABN1	GDKT&PL - Hạnh.CD	
Toán - An.T	Tiếng Anh - Ân.AV		TABS - TABN1	MOS - Đạt.TH	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A13
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Duyên.AV

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Duyên.AV	CD.Văn - Việt.V	B2.Anh - Duyên.AV	GDTC - Trúc.TD	TABS - TABN2	Văn - Việt.V
SHL.TN.HN - Duyên.AV	Tiếng Anh - Duyên.AV	MOS - Đạt.TH	GDTC - Trúc.TD	TABS - TABN2	Tin - Duyên.TH
MOS - Đạt.TH	B2.Văn - Việt.V	GDKT&PL - Hạnh.CD	HĐTN.HN - Duyên.AV	CD.Toán - Tâm.T	
Toán - Tâm.T	HĐTN.HN - Duyên.AV	Mỹ thuật - Nhung.CN	Tiếng Anh - Duyên.AV	Văn - Việt.V	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin - Duyên.TH	QP&AN - Dũng.QP	B2.Toán - Tâm.T	GDĐP - Huyền.Đ	Lý - Hiền.L	
Toán - Tâm.T	Tiếng Anh - Duyên.AV	HĐTN.HN - Duyên.AV	CD.Lý - Hiền.L	GDKT&PL - Hạnh.CD	
Toán - Tâm.T	Sử - Thọ.Su		Sử - Thọ.Su	B2.Lý - Hiền.L	
B2.Mỹ thuật - Nhung.CN	Mỹ thuật - Nhung.CN		Lý - Hiền.L	Văn - Việt.V	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A14
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Ngân.AV

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Ngân.AV	Mỹ thuật - Nhung.CN	TABS - TABN2	HĐTN.HN - Diễm.AV	Toán - Nga.T	HĐTN.HN - Diễm.AV
SHL.TN.HN - Ngân.AV	GDKT&PL - Hạnh.CD	TABS - TABN2	Lý - Thúy.L	B2.Lý - Thúy.L	CĐ.Văn - Quân.V
Tiếng Anh - Ngân.AV	Văn - Quân.V	B2.Anh - Ngân.AV	Tin - Duyên.TH	Sử - Thọ.Su	
MOS - Đạt.TH	CĐ.Lý - Thúy.L	B2.Toán - Nga.T	QP&AN - Huyền.QP	Lý - Thúy.L	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tiếng Anh - Ngân.AV	Văn - Quân.V	Tin - Duyên.TH	Toán - Nga.T	Mỹ thuật - Nhung.CN	
GDDP - Bích.Đ	HĐTN.HN - Diễm.AV	Sử - Thọ.Su	Văn - Quân.V	Toán - Nga.T	
B2.Văn - Quân.V	GDTC - Trúc.TD		MOS - Đạt.TH	B2.Mỹ thuật - Nhung.CN	
CĐ.Toán - Nga.T	GDTC - Trúc.TD		Tiếng Anh - Ngân.AV	GDKT&PL - Hạnh.CD	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A15
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Vy.AV

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Vy.AV	B2.Anh - Vy.AV	Tiếng Anh - Vy.AV	MOS - Trinh.TH	GDTC - Diễm.TD	Toán - Cương.T
SHL.TN.HN - Vy.AV	Lý - Hạnh.L	CĐ.Địa - Bích.Đ	Tin - Duyên.TH	GDTC - Diễm.TD	Toán - Cương.T
Tiếng Anh - Vy.AV	HĐTN.HN - Vy.AV	QP&AN - Dũng.QP	Sử - Tình.Su	Địa - Bích.Đ	
HĐTN.HN - Vy.AV	C.Nghệ - Xuân.CN	HĐTN.HN - Vy.AV	CĐ.Sử - Tình.Su	Toán - Cương.T	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
CĐ.Văn - Hạnh.V	Văn - Hạnh.V	Tiếng Anh - Vy.AV	Địa - Bích.Đ	B2.Địa - Bích.Đ	
Văn - Hạnh.V	Văn - Hạnh.V	GDDP - Bích.Đ	Lý - Hạnh.L	Tin - Duyên.TH	
B2.Toán - Cương.T	TABS - TABN2		B2.Văn - Hạnh.V	B2.Lý - Hạnh.L	
C.Nghệ - Xuân.CN	TABS - TABN2		MOS - Trinh.TH	Sử - Tình.Su	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A16
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2

GVCN: Thảo.Su

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Thảo.Su	GDTC - Diễm.TD	Sử - Thảo.Su	B2.Văn - Thi.V	MOS - Duyên.TH	Lý - Hạnh.L
SHL.TN.HN - Thảo.Su	GDTC - Diễm.TD	B2.Địa - Liễu.Đ	Văn - Thi.V	Tin - Đạt.TH	HĐTN.HN - Hà.S
HĐTN.HN - Hà.S	Tiếng Anh - Diễm.AV	TABS - TABN2	Địa - Liễu.Đ	Toán - Minh.T	
Toán - Minh.T	Lý - Hạnh.L	TABS - TABN2	CĐ.Địa - Liễu.Đ	GDĐP - Bích.Đ	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
CĐ.Văn - Quân.V	Văn - Thi.V	CĐ.Sử - Thảo.Su	Toán - Minh.T	B2.Toán - Minh.T	
C.Nghệ - Xuân.CN	MOS - Duyên.TH	B2.Anh - Diễm.AV	HĐTN.HN - Hà.S	Sử - Thảo.Su	
Địa - Liễu.Đ	C.Nghệ - Xuân.CN		Tiếng Anh - Diễm.AV	Văn - Thi.V	
Tin - Đạt.TH	Tiếng Anh - Diễm.AV		QP&AN - Huyền.QP	B2.Lý - Hạnh.L	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A17
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: An.V

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - An.V	QP&AN - Dũng.QP	GDTC - Diễm.TD	B2.Địa - Huyền.Đ	Hóa - N.Tâm.H	MOS - Duyên.TH
SHL.TN.HN - An.V	HĐTN.HN - Nguyễn.AV	GDTC - Diễm.TD	Hóa - N.Tâm.H	GDKT&PL - Hạnh.CD	Toán - H.Thắm.T
Toán - H.Thắm.T	TABS - TABN2	CĐ.Địa - Huyền.Đ	Toán - H.Thắm.T	Sử - Tình.Su	
Địa - Huyền.Đ	TABS - TABN2	B2.Anh - Thắng.AV	B2.Văn - An.V	CĐ.Toán - H.Thắm.T	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDKT&PL - Hạnh.CD	Tiếng Anh - Thắng.AV	Tin - Đạt.TH	B2.Toán - H.Thắm.T	Văn - An.V	
Tiếng Anh - Thắng.AV	Tin - Đạt.TH	Sử - Tình.Su	HĐTN.HN - Nguyễn.AV	CĐ.Văn - An.V	
Văn - An.V	Văn - An.V		Địa - Huyền.Đ	GDĐP - Bích.Đ	
B2.Hóa - N.Tâm.H	HĐTN.HN - Nguyễn.AV		Tiếng Anh - Thắng.AV	MOS - Duyên.TH	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 10A18
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Ngọc.V

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Ngọc.V	TABS - TABN2	Sinh - Hà.S	Toán - Thi.T	Mỹ thuật - Thi.CN	B2.Sinh - Hà.S
SHL.TN.HN - Ngọc.V	TABS - TABN2	B2.Toán - Thi.T	Sử - Tinh.Su	B2.Địa - Bích.Đ	Mỹ thuật - Thi.CN
Tiếng Anh - Duyên.AV	Tiếng Anh - Duyên.AV	Tiếng Anh - Duyên.AV	GDTC - Diễm.TD	Tin - Đạt.TH	
MOS - Hạnh.TH	HĐTN.HN - Vũ.L	MOS - Hạnh.TH	GDTC - Diễm.TD	Văn - Ngọc.V	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Địa - Bích.Đ	CĐ.Mỹ thuật - Thi.CN	Sinh - Hà.S	Toán - Thi.T	B2.Văn - Ngọc.V	
Sử - Tinh.Su	QP&AN - Huyền.QP	Toán - Thi.T	HĐTN.HN - Vũ.L	GDĐP - Bích.Đ	
HĐTN.HN - Vũ.L	Tin - Đạt.TH		Địa - Bích.Đ	Văn - Ngọc.V	
CĐ.Văn - Quân.V	B2.Anh - Duyên.AV		Văn - Ngọc.V	CĐ.Toán - Thi.T	

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 11A1
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Ba.AV

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Ba.AV	GDKT&PL - Phụng.CD	CĐ.Toán - Ý.T	Tiếng Anh - Thắng.AV	MOS - Tài.TH	Toán - Ý.T
SHL.TN.HN - Ba.AV	CĐ.Lý - Ngân.L	Tin - Lợi.TH	HĐTN.HN - Ba.AV	B2.Lý - Ngân.L	Sử - Thảo.Su
Lý - Ngân.L	Hóa - Đ.Tâm.H	B2.Anh - Thắng.AV	TABS - TABN2	Toán - Ý.T	
HĐTN.HN - Ba.AV	CĐ.Hóa - Hằng.H	QP&AN - Huyền.QP	TABS - TABN2	Toán - Ý.T	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
B2.Lý - Đ.Tâm.H	GDTC - Phong.TD	MOS - Tài.TH	Văn - An.V	Tin - Lợi.TH	
Văn - An.V	GDTC - Phong.TD	Tiếng Anh - Thắng.AV	Văn - An.V	Lý - Ngân.L	
B2.Toán - Ý.T	Tiếng Anh - Thắng.AV		HĐTN.HN - Ba.AV	GDKT&PL - Phụng.CD	
Hóa - Đ.Tâm.H	B2.Văn - An.V		HĐTN.HN - Ba.AV		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 11A2
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Kim.T

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Kim.T	GDTC - Phong.TD	B2.Toán - Kim.T	Tiếng Anh - V.Hạnh.AV	CĐ.Lý - Trâm.L	GDKT&PL - Phụng.CD
SHL.TN.HN - Kim.T	GDTC - Phong.TD	Tiếng Anh - V.Hạnh.AV	B2.Hóa - Hằng.H	Hóa - Hằng.H	Toán - Kim.T
HĐTN.HN - Bình.H	B2.Anh - V.Hạnh.AV	GDKT&PL - Phụng.CD	Lý - Trâm.L	MOS - Hạnh.TH	
HĐTN.HN - Bình.H	Văn - Thơ.V	Sử - Thảo.Su	MOS - Hạnh.TH	CĐ.Hóa - Hằng.H	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - Kim.T	TABS - TABN2	Tiếng Anh - V.Hạnh.AV	B2.Văn - Thơ.V	Tin - Trinh.TH	
Toán - Kim.T	TABS - TABN2	QP&AN - Dũng.QP	HĐTN.HN - Bình.H	CĐ.Toán - Kim.T	
Lý - Trâm.L	Tin - Trinh.TH		HĐTN.HN - Bình.H	Văn - Thơ.V	
B2.Lý - Trâm.L	Hóa - Hằng.H		Văn - Thơ.V		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 11A3
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Tâm.T

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Tâm.T	B2.Văn - Quân.V	Tin - Trinh.TH	Hóa - Tài.H	CĐ.Lý - Quang.L	Tiếng Anh - Nguyễn.AV
SHL.TN.HN - Tâm.T	B2.Lý - Quang.L	MOS - Hạnh.TH	B2.Hóa - Tài.H	GDKT&PL - Phụng.CD	Toán - Tâm.T
Toán - Tâm.T	HĐTN.HN - N.Tâm.H	MOS - Hạnh.TH	HĐTN.HN - N.Tâm.H	TABS - TABN2	
Lý - Quang.L	Tiếng Anh - Nguyễn.AV	B2.Toán - Tâm.T	HĐTN.HN - N.Tâm.H	TABS - TABN2	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - Tâm.T	B2.Anh - Nguyễn.AV	GDTC - Cường.TD	Văn - Quân.V	GDKT&PL - Phụng.CD	
Sử - Mai.Su	Văn - Quân.V	GDTC - Cường.TD	HĐTN.HN - N.Tâm.H	Lý - Quang.L	
Hóa - Tài.H	Văn - Quân.V		Tin - Trinh.TH	CĐ.Toán - Tâm.T	
CĐ.Hóa - Tài.H	QP&AN - Huyền.QP		Tiếng Anh - Nguyễn.AV		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 11A4
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: An.T

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - An.T	CD.Hóa - Q.Anh.H	CD.Toán - An.T	B2.Lý - Quang.L	Toán - An.T	Lý - Quang.L
SHL.TN.HN - An.T	GDKT&PL - Phụng.CD	MOS - Trinh.TH	HĐTN.HN - H.Anh.H	HĐTN.HN - H.Anh.H	Toán - An.T
Toán - An.T	HĐTN.HN - H.Anh.H	Tiếng Anh - N.Hanh.AV	Tin - Lợi.TH	Lý - Quang.L	
HĐTN.HN - H.Anh.H	Văn - Thế.V	GDKT&PL - Phụng.CD	Tin - Lợi.TH	Văn - Thế.V	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
MOS - Trinh.TH	Tiếng Anh - N.Hanh.AV	Sử - Mai.Su	TABS - TABN2	Hóa - Q.Anh.H	
Tiếng Anh - N.Hanh.AV	CD.Lý - Quang.L	B2.Anh - N.Hanh.AV	TABS - TABN2	Văn - Thế.V	
B2.Toán - An.T	GDTC - Cường.TD		QP&AN - Dũng.QP	B2.Hóa - Q.Anh.H	
B2.Văn - Thế.V	GDTC - Cường.TD		Hóa - Q.Anh.H		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 11A5
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Việt.T

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Việt.T	Tiếng Anh - Vi.AV	GDKT&PL - Phụng.CD	Tin - Lợi.TH	B2.Toán - Việt.T	CĐ.Hóa - Hằng.H
SHL.TN.HN - Việt.T	B2.Hóa - Hằng.H	CĐ.Toán - Việt.T	CĐ.Lý - Quang.L	HĐTN.HN - N.Tâm.H	Hóa - Hằng.H
Văn - M.Linh.V	QP&AN - Huyền.QP	MOS - Trinh.TH	B2.Văn - M.Linh.V	Hóa - Hằng.H	
Toán - Việt.T	Văn - M.Linh.V	Tiếng Anh - Vi.AV	Văn - M.Linh.V	Lý - Quang.L	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
HĐTN.HN - N.Tâm.H	GDTC - Cường.TD	Toán - Việt.T	HĐTN.HN - N.Tâm.H	HĐTN.HN - N.Tâm.H	
Tiếng Anh - Vi.AV	GDTC - Cường.TD	Tin - Lợi.TH	MOS - Trinh.TH	GDKT&PL - Phụng.CD	
Sử - Mai.Su	B2.Lý - Quang.L		TABS - TABN2	Lý - Quang.L	
Toán - Việt.T	B2.Anh - Vi.AV		TABS - TABN2		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 11A6
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Ngân.L

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Ngân.L	B2.Anh - Duyên.AV	Toán - Cương.T	TABS - TABN2	B2.Toán - Cương.T	CĐ.Lý - Ngân.L
SHL.TN.HN - Ngân.L	Văn - Thi.V	QP&AN - Dũng.QP	TABS - TABN2	MOS - Trinh.TH	GDKT&PL - Phụng.CD
Hóa - H.Anh.H	HĐTN.HN - Bình.H	Tin - Lợi.TH	Văn - Thi.V	CĐ.Hóa - H.Anh.H	
Tiếng Anh - Duyên.AV	HĐTN.HN - Bình.H	Sử - Mai.Su	Hóa - H.Anh.H	B2.Hóa - H.Anh.H	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - Thi.V	Tiếng Anh - Duyên.AV	Tiếng Anh - Duyên.AV	HĐTN.HN - Bình.H	Toán - Cương.T	
MOS - Trinh.TH	GDKT&PL - Phụng.CD	Toán - Cương.T	Tin - Lợi.TH	HĐTN.HN - Bình.H	
B2.Văn - Thi.V	Lý - Ngân.L		GDTC - Cường.TD	Lý - Ngân.L	
CĐ.Toán - Cương.T	B2.Lý - Ngân.L		GDTC - Cường.TD		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 11A7
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Hằng.L

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Hằng.L	CD.Lý - Hằng.L	CD.Sinh - Thủy.S	TABS - TABN3	MOS - Lợi.TH	B2.Anh - N.Hạnh.AV
SHL.TN.HN - Hằng.L	Văn - Việt.V	Toán - Ý.T	TABS - TABN3	CD.Toán - Ý.T	Toán - Ý.T
GDKT&PL - Phụng.CD	Tiếng Anh - N.Hạnh.AV	Toán - Ý.T	GDTC - Trúc.TD	HĐTN.HN - Bình.H	
B2.Lý - Hằng.L	QP&AN - Huyền.QP	MOS - Lợi.TH	GDTC - Trúc.TD	Sử - Thọ.Su	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sinh - Thủy.S	GDKT&PL - Phụng.CD	B2.Toán - Ý.T	Tin - Hạnh.TH	HĐTN.HN - Bình.H	
Văn - Việt.V	HĐTN.HN - Bình.H	Sinh - Thủy.S	Tiếng Anh - N.Hạnh.AV	Lý - Hằng.L	
B2.Sinh - Thủy.S	Văn - Việt.V		Lý - Hằng.L	Tin - Hạnh.TH	
B2.Văn - Việt.V	Tiếng Anh - N.Hạnh.AV		HĐTN.HN - Bình.H		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 11A8
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Thủy.L

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Thủy.L	Văn - Thơ.V	Tin - Lợi.TH	Toán - Sơn.T	GDKT&PL - Phụng.CD	Văn - Thơ.V
SHL.TN.HN - Thủy.L	Sinh - Linh.S	Tiếng Anh - Thắng.AV	B2.Anh - Thắng.AV	TABS - TABN3	Lý - Thủy.L
HĐTN.HN - Nhung.L	B2.Lý - Thủy.L	B2.Sinh - Linh.S	HĐTN.HN - Nhung.L	TABS - TABN3	
HĐTN.HN - Nhung.L	CD.Lý - Thủy.L	CD.Toán - Sơn.T	HĐTN.HN - Nhung.L	B2.Toán - Sơn.T	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sinh - Linh.S	MOS - Trinh.TH	QP&AN - Dũng.QP	GDTC - Trúc.TD	Lý - Thủy.L	
B2.Văn - Thơ.V	Tiếng Anh - Thắng.AV	GDKT&PL - Phụng.CD	GDTC - Trúc.TD	Tin - Lợi.TH	
MOS - Trinh.TH	CD.Sinh - Thủy.S		Toán - Sơn.T	Toán - Sơn.T	
Tiếng Anh - Thắng.AV	Văn - Thơ.V		Sử - Thọ.Su		

THPT Nguyễn Tất Thành Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 1	THỜI KHÓA BIỂU Lớp 11A9 (Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)	Số 2 GVCN: Cường.S
--	--	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Cường.S	Tiếng Anh - Ân.AV	HĐTN.HN - Cường.S	Văn - Việt.V	B2.Văn - Việt.V	Tiếng Anh - Ân.AV
SHL.TN.HN - Cường.S	Hóa - Điện.H	CĐ.Toán - Long.T	Tin - Đạt.TH	MOS - Hạnh.TH	HĐTN.HN - Cường.S
B2.Anh - Ân.AV	GDTC - Trúc.TD	TABS - TABN3	QP&AN - Huyền.QP	Toán - Long.T	
HĐTN.HN - Cường.S	GDTC - Trúc.TD	CĐ.Sinh - Hà.S	TABS - TABN3	Hóa - Điện.H	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
C.Nghệ - Xuân.CN	CĐ.Hóa - Q.Anh.H	Toán - Long.T	B2.Sinh - Hà.S	Văn - Việt.V	
Sử - Thọ.Su	Tiếng Anh - Ân.AV	C.Nghệ - Xuân.CN	Tin - Đạt.TH	Văn - Việt.V	
B2.Toán - Long.T	HĐTN.HN - Cường.S		MOS - Hạnh.TH	Toán - Long.T	
B2.Hóa - Điện.H	Sinh - Hà.S		Sinh - Hà.S		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 11A10
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Thế.V

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Thế.V	GDTC - Trúc.TD	CD.Sinh - Linh.S	Tiếng Anh - Như.AV	CD.Hóa - Q.Anh.H	Tiếng Anh - Như.AV
SHL.TN.HN - Thế.V	GDTC - Trúc.TD	TABS - TABN3	B2.Toán - Thi.T	Hóa - Q.Anh.H	B2.Sinh - Linh.S
Sử - Thảo.Su	TABS - TABN3	HĐTN.HN - Thủy.S	HĐTN.HN - Thủy.S	Văn - Thế.V	
Hóa - Q.Anh.H	Sinh - Linh.S	Toán - Thi.T	Tin - Trinh.TH	Toán - Thi.T	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
B2.Văn - Thế.V	Văn - Thế.V	HĐTN.HN - Thủy.S	Tin - Trinh.TH	Văn - Thế.V	
HĐTN.HN - Thủy.S	B2.Anh - Như.AV	MOS - Đạt.TH	Toán - Thi.T	MOS - Đạt.TH	
C.Nghệ - Xuân.CN	Sinh - Linh.S		B2.Hóa - Q.Anh.H	CD.Toán - Thi.T	
Tiếng Anh - Như.AV	C.Nghệ - Xuân.CN		QP&AN - Dũng.QP		

THPT Nguyễn Tất Thành Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 1	THỜI KHÓA BIỂU Lớp 11A11 (Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)	Số 2 GVCN: Thi.V
--	---	---------------------------------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Thi.V	Mỹ thuật - Thi.CN	TABS - TABN3	CĐ.Toán - Việt.T	HĐTN.HN - Hằng.H	GDKT&PL - Hạnh.CD
SHL.TN.HN - Thi.V	Tiếng Anh - Nghĩa.AV	QP&AN - Huyền.QP	Tin - Lợi.TH	Sử - Thọ.Su	Lý - Trâm.L
Văn - Thi.V	CĐ.Văn - Thi.V	MOS - Đạt.TH	HĐTN.HN - Hằng.H	Mỹ thuật - Thi.CN	
Tiếng Anh - Nghĩa.AV	B2.Mỹ thuật - Thi.CN	Tiếng Anh - Nghĩa.AV	Lý - Trâm.L	B2.Toán - Nga.T	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
CĐ.Lý - Trâm.L	HĐTN.HN - Hằng.H	GDTC - Diễm.TD	Tin - Lợi.TH	Văn - Thi.V	
Toán - Nga.T	B2.Anh - Nghĩa.AV	GDTC - Diễm.TD	Toán - Nga.T	B2.Văn - Thi.V	
GDKT&PL - Hạnh.CD	B2.Lý - Trâm.L		Toán - Nga.T	HĐTN.HN - Hằng.H	
Văn - Thi.V	TABS - TABN3		MOS - Đạt.TH		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 11A12
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Vi.AV

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Vi.AV	TABS - TABN3	Tiếng Anh - Vi.AV	GDTC - Diễm.TD	Sử - Thọ.Su	HĐTN.HN - Trang.S
SHL.TN.HN - Vi.AV	B2.Mỹ thuật - Nhung.CN	HĐTN.HN - Trang.S	GDTC - Diễm.TD	Toán - Cương.T	B2.Văn - Việt.V
Lý - Hằng.L	HĐTN.HN - Trang.S	Mỹ thuật - Nhung.CN	MOS - Đạt.TH	ĐĐ.Văn - Việt.V	
B2.Toán - Cương.T	B2.Anh - Vi.AV	Toán - Cương.T	Văn - Việt.V	GDKT&PL - Hạnh.CD	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - Việt.V	TABS - TABN3	ĐĐ.Toán - Cương.T	MOS - Đạt.TH	GDKT&PL - Hạnh.CD	
Toán - Cương.T	QP&AN - Dũng.QP	Tiếng Anh - Vi.AV	B2.Lý - Hằng.L	Mỹ thuật - Nhung.CN	
Lý - Hằng.L	HĐTN.HN - Trang.S		Tin - Duyên.TH	ĐĐ.Lý - Hằng.L	
Tiếng Anh - Vi.AV	Văn - Việt.V		Tin - Duyên.TH		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 11A13
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2

GVCN: Tâm.V

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Tâm.V	Tiếng Anh - V.Hạnh.AV	QP&AN - Huyền.QP	CĐ.Lý - Thủy.L	HĐTN.HN - Nhựt.H	Tiếng Anh - V.Hạnh.AV
SHL.TN.HN - Tâm.V	HĐTN.HN - Nhựt.H	B2.Toán - Sơn.T	Lý - Thủy.L	B2.Mỹ thuật - Thi.CN	GDKT&PL - Hạnh.CD
Văn - Tâm.V	GDTC - Diễm.TD	Sử - Thảo.Su	B2.Anh - V.Hạnh.AV	Toán - Sơn.T	
Toán - Sơn.T	GDTC - Diễm.TD	TABS - TABN3	Tin - Duyên.TH	TABS - TABN3	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
CĐ.Văn - Tâm.V	Lý - Thủy.L	Mỹ thuật - Thi.CN	CĐ.Toán - Sơn.T	Tin - Duyên.TH	
MOS - Đạt.TH	Mỹ thuật - Thi.CN	Toán - Sơn.T	B2.Văn - Tâm.V	Văn - Tâm.V	
MOS - Đạt.TH	Tiếng Anh - V.Hạnh.AV		HĐTN.HN - Nhựt.H	Văn - Tâm.V	
GDKT&PL - Hạnh.CD	B2.Lý - Thủy.L		HĐTN.HN - Nhựt.H		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 11A14
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Hương.Đ

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Hương.Đ	HĐTN.HN - Linh.S	B2.Anh - Thắng.AV	B2.Địa - Hương.Đ	Toán - Tâm.T	B2.Văn - Quân.V
SHL.TN.HN - Hương.Đ	TABS - TABN3	MOS - Duyên.TH	Lý - Hằng.L	CĐ.Địa - Hương.Đ	CĐ.Sử - Thọ.Su
HĐTN.HN - Linh.S	C.Nghệ - Xuân.CN	Toán - Tâm.T	Tiếng Anh - Thắng.AV	GDTC - Diễm.TD	
HĐTN.HN - Linh.S	CĐ.Văn - Quân.V	QP&AN - Dũng.QP	Văn - Quân.V	GDTC - Diễm.TD	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tiếng Anh - Thắng.AV	MOS - Duyên.TH	C.Nghệ - Xuân.CN	B2.Lý - Hằng.L	Tin - Hạnh.TH	
Lý - Hằng.L	HĐTN.HN - Linh.S	B2.Toán - Tâm.T	Tin - Hạnh.TH	Toán - Tâm.T	
Địa - Hương.Đ	TABS - TABN3		Văn - Quân.V	Sử - Thọ.Su	
Địa - Hương.Đ	Tiếng Anh - Thắng.AV		Văn - Quân.V		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 11A15
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Lan.Đ

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Lan.Đ	QP&AN - Huyền.QP	GDKT&PL - Hạnh.CD	Sử - Mai.Su	Hóa - Đ.Tâm.H	HĐTN.HN - Linh.S
SHL.TN.HN - Lan.Đ	Tiếng Anh - Ân.AV	CĐ.Toán - Minh.T	Địa - Lan.Đ	Văn - M.Linh.V	Toán - Minh.T
GDKT&PL - Hạnh.CD	GDTC - Dung.TD	Tiếng Anh - Ân.AV	TABS - TABN3	MOS - Duyên.TH	
B2.Văn - M.Linh.V	GDTC - Dung.TD	Tin - Trinh.TH	CĐ.Địa - Lan.Đ	Toán - Minh.T	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Địa - Lan.Đ	HĐTN.HN - Linh.S	Tiếng Anh - Ân.AV	Hóa - Đ.Tâm.H	CĐ.Văn - Tâm.V	
B2.Địa - Lan.Đ	TABS - TABN3	B2.Toán - Minh.T	MOS - Duyên.TH	Tin - Trinh.TH	
HĐTN.HN - Linh.S	B2.Anh - Ân.AV		B2.Hóa - Đ.Tâm.H	Toán - Minh.T	
HĐTN.HN - Linh.S	Văn - M.Linh.V		Văn - M.Linh.V		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 11A16
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2

GVCN: T.Linh.V

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - T.Linh.V	Tiếng Anh - Nguyễn.AV	Sinh - Trang.S	QP&AN - Dũng.QP	TABS - TABN3	Mỹ thuật - Thi.CN
SHL.TN.HN - T.Linh.V	CĐ.Mỹ thuật - Thi.CN	Địa - Lan.Đ	HĐTN.HN - Hiền.H	Toán - Minh.T	B2.Anh - Nguyễn.AV
Toán - Minh.T	CĐ.Văn - T.Linh.V	Toán - Minh.T	GDTC - Dung.TD	Tin - Tài.TH	
B2.Văn - T.Linh.V	TABS - TABN3	Tiếng Anh - Nguyễn.AV	GDTC - Dung.TD	MOS - Duyên.TH	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - Mai.Su	B2.Sinh - Trang.S	Tiếng Anh - Nguyễn.AV	Văn - T.Linh.V	HĐTN.HN - Hiền.H	
Tin - Tài.TH	Văn - T.Linh.V	Mỹ thuật - Thi.CN	Văn - T.Linh.V	HĐTN.HN - Hiền.H	
HĐTN.HN - Hiền.H	MOS - Duyên.TH		B2.Toán - Minh.T	CĐ.Toán - Kim.T	
Địa - Lan.Đ	Sinh - Trang.S		B2.Địa - Lan.Đ		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A1
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Long.T

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Long.T	Tiếng Anh - Ba.AV	Tiếng Anh - Ba.AV	Tiếng Anh - Ba.AV	Văn - Hạnh.V	Văn - Hạnh.V
SHL.TN.HN - Long.T	Tiếng Anh - Ba.AV	Địa - Huyền.Đ	Sinh - Thùy.S	Văn - Hạnh.V	Tin - Tài.TH
NGLL.TN.HN - Long.T	C.Nghệ - Ngân.L	Toán - Long.T	QP&AN - Khang.QP	Hóa - Điện.H	
B2.Toán - Long.T	Lý - Ngân.L	Toán - Long.T	B2.Sinh - Thùy.S	B2.Toán - Long.T	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - Minh.Su	Sử - Minh.Su	GDTC - Công.TD	B2.Anh - Ba.AV	Toán - Long.T	
B2.Hóa - Điện.H	GDKT&PL - Thúy.CD	GDTC - Công.TD	B2.Lý - Ngân.L	Hóa - Điện.H	
B2.Văn - Hạnh.V	B2.Văn - Hạnh.V		Lý - Ngân.L		
Toán - Long.T	Tin - Tài.TH		Văn - Hạnh.V		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A2
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2

GVCN: Sơn.T

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Sơn.T	QP&AN - Khang.QP	B2.Toán - Sơn.T	Văn - Thúy.V	GDKT&PL - Thúy.CD	Hóa - Q.Anh.H
SHL.TN.HN - Sơn.T	B2.Văn - Thúy.V	Tiếng Anh - Nguyễn.AV	Văn - Thúy.V	Lý - Hạnh.L	B2.Lý - Hạnh.L
NGLL.TN.HN - Sơn.T	Hóa - Q.Anh.H	Tin - Tài.TH	Toán - Sơn.T	C.Nghệ - Hạnh.L	
Văn - Thúy.V	B2.Hóa - Q.Anh.H	Tin - Tài.TH	Toán - Sơn.T	B2.Văn - Thúy.V	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tiếng Anh - Nguyễn.AV	Sinh - Thủy.S	Toán - Sơn.T	GDTC - Công.TD	B2.Toán - Sơn.T	
Tiếng Anh - Nguyễn.AV	Sử - Minh.Su	Địa - Huyền.Đ	GDTC - Công.TD	Lý - Hạnh.L	
Văn - Thúy.V	B2.Anh - Nguyễn.AV		Tiếng Anh - Nguyễn.AV		
Sử - Minh.Su	B2.Sinh - Thủy.S		Toán - Sơn.T		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A3
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Hạnh.L

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Hạnh.L	C.Nghệ - Hạnh.L	QP&AN - Khang.QP	Địa - Lan.Đ	Văn - Chi.V	B2.Toán - H.Thắm.T
SHL.TN.HN - Hạnh.L	B2.Anh - Diễm.AV	Toán - H.Thắm.T	Lý - Hạnh.L	B2.Toán - H.Thắm.T	B2.Sinh - Trang.S
NGLL.TN.HN - Hạnh.L	Văn - Chi.V	Sử - Minh.Su	Tin - Tài.TH	Hóa - N.Tâm.H	
Sinh - Trang.S	B2.Hóa - N.Tâm.H	Tiếng Anh - Diễm.AV	Tiếng Anh - Diễm.AV	B2.Lý - Hạnh.L	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDKT&PL - Thúy.CD	Tiếng Anh - Diễm.AV	Tiếng Anh - Diễm.AV	B2.Văn - Chi.V	Lý - Hạnh.L	
Toán - H.Thắm.T	B2.Văn - Chi.V	Tin - Tài.TH	Sử - Minh.Su	Hóa - N.Tâm.H	
Văn - Chi.V	GDTC - Phong.TD		Toán - H.Thắm.T		
Văn - Chi.V	GDTC - Phong.TD		Toán - H.Thắm.T		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A4
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Ý.T

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Ý.T	Hóa - Điện.H	Sử - Tình.Su	GDTC - Phong.TD	B2.Văn - M.Linh.V	B2.Hóa - Điện.H
SHL.TN.HN - Ý.T	Văn - M.Linh.V	Tiếng Anh - Như.AV	GDTC - Phong.TD	Sử - Tình.Su	Tiếng Anh - Như.AV
NGLL.TN.HN - Ý.T	Văn - M.Linh.V	Sinh - Trang.S	Toán - Ý.T	B2.Lý - Ngân.L	
Lý - Ngân.L	QP&AN - Khang.QP	Địa - Lan.Đ	Toán - Ý.T	GDKT&PL - Phụng.CD	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - Ý.T	C.Nghệ - Ngân.L	Tiếng Anh - Như.AV	Văn - M.Linh.V	Lý - Ngân.L	
Toán - Ý.T	B2.Văn - M.Linh.V	B2.Toán - Ý.T	Văn - M.Linh.V	B2.Toán - Ý.T	
B2.Anh - Như.AV	Tin - Tài.TH		Hóa - Điện.H		
B2.Sinh - Trang.S	Tiếng Anh - Như.AV		Tin - Tài.TH		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A5
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Nhựt.H

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Nhựt.H	B2.Văn - Tâm.V	Toán - Trung.T	B2.Lý - Hằng.L	Văn - Tâm.V	Sử - Mai.Su
SHL.TN.HN - Nhựt.H	Lý - Hằng.L	Sử - Mai.Su	B2.Toán - Trung.T	Văn - Tâm.V	Tin - Trinh.TH
NGLL.TN.HN - Nhựt.H	Sinh - Cường.S	QP&AN - Khang.QP	Tiếng Anh - Như.AV	Toán - Trung.T	
Hóa - Nhựt.H	Hóa - Nhựt.H	Tiếng Anh - Như.AV	Tiếng Anh - Như.AV	Tin - Trinh.TH	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Địa - Hương.Đ	B2.Anh - Như.AV	B2.Sinh - Cường.S	GDTC - Phong.TD	Toán - Trung.T	
B2.Văn - Tâm.V	Lý - Hằng.L	Tiếng Anh - Như.AV	GDTC - Phong.TD	Toán - Trung.T	
B2.Toán - Trung.T	C.Nghệ - Hằng.L		Văn - Tâm.V		
B2.Hóa - Nhựt.H	GDKT&PL - Phụng.CD		Văn - Tâm.V		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A6
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: H.Anh.H

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - H.Anh.H	NGLL.TN.HN - H.Anh.H	Sử - Mai.Su	Lý - Trâm.L	Văn - Thế.V	Sinh - Cường.S
SHL.TN.HN - H.Anh.H	C.Nghệ - Trâm.L	Toán - Kim.T	Tiếng Anh - Như.AV	Văn - Thế.V	B2.Hóa - H.Anh.H
Văn - Thế.V	B2.Văn - Thế.V	Tiếng Anh - Như.AV	Hóa - H.Anh.H	GDKT&PL - Phụng.CD	
B2.Toán - Kim.T	Hóa - H.Anh.H	B2.Sinh - Cường.S	Địa - Hương.Đ	B2.Toán - Kim.T	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tiếng Anh - Như.AV	Lý - Trâm.L	B2.Văn - Thế.V	QP&AN - Khang.QP	GDTC - Phong.TD	
Tiếng Anh - Như.AV	Văn - Thế.V	Toán - Kim.T	Sử - Mai.Su	GDTC - Phong.TD	
Toán - Kim.T	B2.Anh - Như.AV		B2.Lý - Trâm.L		
Toán - Kim.T	Tin - Hạnh.TH		Tin - Hạnh.TH		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A7
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Q.Anh.H

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Q.Anh.H	Văn - Ngọc.V	Toán - Việt.T	Tin - Đạt.TH	Tin - Đạt.TH	Tiếng Anh - Ba.AV
SHL.TN.HN - Q.Anh.H	Văn - Ngọc.V	B2.Sinh - Cường.S	Địa - Hương.Đ	B2.Toán - Việt.T	Văn - Ngọc.V
NGLL.TN.HN - Q.Anh.H	B2.Lý - Hằng.L	Tiếng Anh - Ba.AV	B2.Toán - Việt.T	Văn - Ngọc.V	
B2.Văn - Ngọc.V	B2.Anh - Ba.AV	QP&AN - Khang.QP	Tiếng Anh - Ba.AV	Hóa - Q.Anh.H	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lý - Hằng.L	Lý - Hằng.L	GDTC - Phong.TD	B2.Văn - Ngọc.V	Toán - Việt.T	
Toán - Việt.T	Sinh - Cường.S	GDTC - Phong.TD	Tiếng Anh - Ba.AV	Hóa - Q.Anh.H	
Toán - Việt.T	GDKT&PL - Phụng.CD		Sử - Mai.Su		
Sử - Mai.Su	B2.Hóa - Q.Anh.H		C.Nghệ - Hằng.L		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A8
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2

GVCN: Trang.S

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Trang.S	GDKT&PL - Hạnh.CD	Tin - Đạt.TH	Toán - An.T	GDTC - Phong.TD	Toán - An.T
SHL.TN.HN - Trang.S	B2.Hóa - Hiền.H	Toán - An.T	Sử - Mai.Su	GDTC - Phong.TD	Văn - Hạnh.V
NGLL.TN.HN - Trang.S	B2.Anh - Hoàng.AV	Địa - Bích.Đ	Tiếng Anh - Hoàng.AV	Văn - Hạnh.V	
C.Nghệ - Hiếu.L	Hóa - Hiền.H	Sinh - Trang.S	Tiếng Anh - Hoàng.AV	Văn - Hạnh.V	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
B2.Lý - Hiếu.L	Lý - Hiếu.L	Toán - An.T	Văn - Hạnh.V	Tin - Đạt.TH	
B2.Toán - An.T	Tiếng Anh - Hoàng.AV	Sử - Mai.Su	Hóa - Hiền.H	B2.Toán - An.T	
B2.Sinh - Trang.S	Tiếng Anh - Hoàng.AV		QP&AN - Khang.QP		
B2.Văn - Hạnh.V	B2.Văn - Hạnh.V		Lý - Hiếu.L		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A9
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Nghĩa.AV

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Nghĩa.AV	B2.Anh - Nghĩa.AV	Sinh - Huệ.S	B2.Hóa - H.Anh.H	Hóa - H.Anh.H	Hóa - H.Anh.H
SHL.TN.HN - Nghĩa.AV	Văn - Thơ.V	Tiếng Anh - Nghĩa.AV	B2.Toán - Việt.T	Lý - Trâm.L	Tiếng Anh - Nghĩa.AV
NGLL.TN.HN - Nghĩa.AV	QP&AN - Khang.QP	B2.Toán - Việt.T	GDTC - Phong.TD	Toán - Việt.T	
Địa - Liễu.Đ	Lý - Trâm.L	Sử - Tình.Su	GDTC - Phong.TD	Toán - Việt.T	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin - Đạt.TH	Tiếng Anh - Nghĩa.AV	Tiếng Anh - Nghĩa.AV	B2.Lý - Trâm.L	B2.Văn - Thơ.V	
GDKT&PL - Hạnh.CD	B2.Văn - Thơ.V	Toán - Việt.T	Văn - Thơ.V	Toán - Việt.T	
Sử - Tình.Su	B2.Sinh - Huệ.S		Văn - Thơ.V		
Văn - Thơ.V	Tin - Đạt.TH		C.Nghệ - Trâm.L		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A10
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Thúy.V

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Thúy.V	Văn - Thúy.V	GDTC - Thảo.TD	Tin - Hạnh.TH	Tin - Hạnh.TH	B2.Văn - Thúy.V
SHL.TN.HN - Thúy.V	Tiếng Anh - V.Hạnh.AV	GDTC - Thảo.TD	Tiếng Anh - V.Hạnh.AV	Văn - Thúy.V	Tiếng Anh - V.Hạnh.AV
NGLL.TN.HN - Thúy.V	Hóa - Hằng.H	Tiếng Anh - V.Hạnh.AV	Toán - An.T	Văn - Thúy.V	
GDKT&PL - Hạnh.CD	B2.Sinh - Cường.S	B2.Toán - An.T	Toán - An.T	B2.Toán - An.T	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
B2.Văn - Thúy.V	Văn - Thúy.V	Địa - Liễu.Đ	Sử - Tình.Su	Toán - An.T	
C.Nghệ - Hiếu.L	B2.Anh - V.Hạnh.AV	Toán - An.T	B2.Lý - Hiếu.L	B2.Hóa - Hằng.H	
Lý - Hiếu.L	Hóa - Hằng.H		Lý - Hiếu.L		
Sử - Tình.Su	Sinh - Cường.S		QP&AN - Khang.QP		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A11
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2

GVCN: Chi.V

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Chi.V	Sinh - Trang.S	B2.Địa - Lan.Đ	Toán - Trung.T	GDKT&PL - Hạnh.CD	Hóa - Nhựt.H
SHL.TN.HN - Chi.V	Văn - Chi.V	QP&AN - Hà.QP	Lý - Hiếu.L	B2.Toán - Trung.T	Sử - Mai.Su
NGLL.TN.HN - Chi.V	Tiếng Anh - Nguyễn.AV	Tiếng Anh - Nguyễn.AV	C.Nghệ - Hiếu.L	B2.Văn - Chi.V	
Văn - Chi.V	B2.GDCD - Hạnh.CD	Toán - Trung.T	Sử - Mai.Su	Hóa - Nhựt.H	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - Chi.V	Tin - Hạnh.TH	Toán - Trung.T	B2.Sử - Mai.Su	GDTC - Thảo.TD	
Toán - Trung.T	Tin - Hạnh.TH	B2.Anh - Nguyễn.AV	Địa - Lan.Đ	GDTC - Thảo.TD	
Tiếng Anh - Nguyễn.AV	Văn - Chi.V		B2.Văn - Chi.V		
Tiếng Anh - Nguyễn.AV	Lý - Hiếu.L		B2.Toán - Trung.T		

THPT Nguyễn Tất Thành Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 1	THỜI KHÓA BIỂU Lớp 12A12 (Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)	Số 2 GVCN: Thơ.V
--	---	---------------------------------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Thơ.V	GDTC - Thảo.TD	Địa - Bích.Đ	Toán - H.Thắm.T	B2.Toán - H.Thắm.T	Lý - Trâm.L
SHL.TN.HN - Thơ.V	GDTC - Thảo.TD	GDKT&PL - Hạnh.CD	Toán - H.Thắm.T	Tin - Tài.TH	Văn - Thơ.V
NGLL.TN.HN - Thơ.V	B2.Văn - Thơ.V	B2.Sử - Mai.Su	Sử - Mai.Su	B2.GDCD - Hạnh.CD	
Văn - Thơ.V	Sinh - Trang.S	Tiếng Anh - Ngân.AV	Tin - Tài.TH	C.Nghệ - Trâm.L	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - Thơ.V	Tiếng Anh - Ngân.AV	B2.Địa - Bích.Đ	Hóa - Điện.H	Hóa - Điện.H	
Tiếng Anh - Ngân.AV	Lý - Trâm.L	Tiếng Anh - Ngân.AV	B2.Toán - H.Thắm.T	Văn - Thơ.V	
Toán - H.Thắm.T	B2.Văn - Thơ.V		B2.Anh - Ngân.AV		
Toán - H.Thắm.T	QP&AN - Hà.QP		Sử - Mai.Su		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A13
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2

GVCN: Huệ.S

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Huệ.S	Lý - Trâm.L	B2.Anh - V.Hạnh.AV	Toán - Ý.T	B2.Địa - Bích.Đ	B2.Văn - Ngọc.V
SHL.TN.HN - Huệ.S	Sinh - Huệ.S	GDKT&PL - Phụng.CD	Toán - Ý.T	QP&AN - Hà.QP	Hóa - Q.Anh.H
NGLL.TN.HN - Huệ.S	Văn - Ngọc.V	Sử - Tình.Su	C.Nghệ - Quang.L	GDTC - Thảo.TD	
Toán - Ý.T	Tiếng Anh - V.Hạnh.AV	B2.Toán - Ý.T	Tiếng Anh - V.Hạnh.AV	GDTC - Thảo.TD	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
B2.Sử - Tình.Su	Văn - Ngọc.V	B2.GDCD - Phụng.CD	Tin - Tài.TH	B2.Toán - Ý.T	
Lý - Trâm.L	Văn - Ngọc.V	Tiếng Anh - V.Hạnh.AV	Địa - Bích.Đ	Văn - Ngọc.V	
Tin - Tài.TH	Hóa - Q.Anh.H		B2.Văn - Ngọc.V		
Toán - Ý.T	Tiếng Anh - V.Hạnh.AV		Sử - Tình.Su		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A14
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Hiền.H

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Hiền.H	Lý - Ngân.L	Tiếng Anh - Diễm.AV	B2.Sử - Tình.Su	GDTC - Thảo.TD	B2.Toán - Kim.T
SHL.TN.HN - Hiền.H	QP&AN - Hà.QP	Tiếng Anh - Diễm.AV	Tiếng Anh - Diễm.AV	GDTC - Thảo.TD	Lý - Ngân.L
NGLL.TN.HN - Hiền.H	Hóa - Hiền.H	Toán - Kim.T	B2.Địa - Hương.Đ	B2.Toán - Kim.T	
B2.Văn - Thê.V	B2.Anh - Diễm.AV	Toán - Kim.T	C.Nghệ - Quang.L	Địa - Hương.Đ	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin - Tài.TH	GDKT&PL - Thủy.CD	Toán - Kim.T	Hóa - Hiền.H	Toán - Kim.T	
Văn - Thê.V	Tin - Tài.TH	Văn - Thê.V	Sử - Tình.Su	Sử - Tình.Su	
Văn - Thê.V	Văn - Thê.V		B2.GDCD - Thủy.CD		
Sinh - Thủy.S	B2.Văn - Thê.V		Tiếng Anh - Diễm.AV		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A15
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Huyền.Đ

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Huyền.Đ	Văn - M.Linh.V	Tiếng Anh - Nghĩa.AV	B2.Văn - M.Linh.V	Toán - Son.T	Tiếng Anh - Nghĩa.AV
SHL.TN.HN - Huyền.Đ	Hóa - N.Tâm.H	B2.Sử - Minh.Su	B2.Toán - Son.T	Toán - Son.T	Tin - Hạnh.TH
NGLL.TN.HN - Huyền.Đ	GDKT&PL - Phụng.CD	B2.Toán - Son.T	QP&AN - Hà.QP	Văn - M.Linh.V	
B2.GDCD - Phụng.CD	B2.Anh - Nghĩa.AV	Sinh - Thủy.S	Lý - Hằng.L	Văn - M.Linh.V	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin - Hạnh.TH	GDTC - Thảo.TD	B2.Địa - Huyền.Đ	Sử - Minh.Su	C.Nghệ - Hằng.L	
Sử - Minh.Su	GDTC - Thảo.TD	Tiếng Anh - Nghĩa.AV	Toán - Son.T	Toán - Son.T	
Hóa - N.Tâm.H	Văn - M.Linh.V		B2.Văn - M.Linh.V		
Lý - Hằng.L	Tiếng Anh - Nghĩa.AV		Địa - Huyền.Đ		

THPT Nguyễn Tất Thành
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHÓA BIỂU
Lớp 12A16
(Thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2023)

Số 2
GVCN: Liễu.Đ

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC.TN.HN - Liễu.Đ	B2.GDCD - Thúy.CD	B2.Toán - Long.T	Địa - Liễu.Đ	Lý - Hạnh.L	B2.Sử - Minh.Su
SHL.TN.HN - Liễu.Đ	B2.Anh - Vi.AV	Sinh - Thùy.S	B2.Địa - Liễu.Đ	B2.Toán - Long.T	Tin - Đạt.TH
NGLL.TN.HN - Liễu.Đ	B2.Văn - Tâm.V	Tiếng Anh - Vi.AV	C.Nghệ - Hạnh.L	Văn - Tâm.V	
Sử - Minh.Su	GDKT&PL - Thúy.CD	Tin - Đạt.TH	Hóa - Hằng.H	Văn - Tâm.V	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - Long.T	Tiếng Anh - Vi.AV	Tiếng Anh - Vi.AV	B2.Văn - Tâm.V	Hóa - Hằng.H	
Toán - Long.T	Tiếng Anh - Vi.AV	Toán - Long.T	QP&AN - Hà.QP	Toán - Long.T	
Văn - Tâm.V	GDTC - Thảo.TD		Sử - Minh.Su		
Văn - Tâm.V	GDTC - Thảo.TD		Lý - Hạnh.L		